TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 376/2024/HS-ST
Ngày 31/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Vũ Vương

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thuỷ- Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 354/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Ngọc H, sinh năm 1987; HKTT và nơi ởxx, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe taxi; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Minh T và con bà Trần Thị N. Vợ là : Trần Thị Lan A. Có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án: Không; Tiền sự : Không. Danh chỉ bản số 599 ngày 25/10/2024 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

2. **Lương Đức B,** sinh năm 1991; HKTT và nơi ở: xx, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lương Đức T và con bà con bà Trịnh Thị H. Vợ là: Nguyễn Thu H. Có 01 con sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 491 ngày 31/7/2024 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Tuấn H1, sinh năm 1984; Trú tại: xx, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1992; Trú tại: xx, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00’ ngày 25/3/2024, Lương Đức B điều khiển xe ôtô BKS: xxx1 đỗ ở phố Bà Triệu đối diện cổng số 2 Bệnh viện Mắt Trung ương. Lúc này, phía trước xe của B có 01 xe taxi của hãng G7 BKS xxx2 đang dừng đỗ do Vũ Ngọc H điều khiển. B xuống xe và yêu cầu H di chuyển thì giữa B và H xảy ra lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Sau đó, cả hai bên dừng lại và điều khiển xe bỏ đi. Đến khoảng 11 giờ 40’ cùng ngày, B quay lại khu vực cổng số 2 Bệnh viện Mắt Trung ương tìm H để hỏi vì sao H chửi B. Lúc này, B nhìn thấy chiếc xe taxi G7 của H đang đi chậm, sát lề đường Bà Triệu trước cổng số 2 Bệnh viện Mắt Trung ương. B từ trong vỉa hè tiến lại phía xe của H, tay trái cầm 01 chiếc mũ bảo hiểm có sẵn từ chiếc xe máy đỗ gần mình và lao nhanh đến phía trước cửa bên lái xe của H dọa đánh và chửi “Sao mày chửi tao”. B đứng ngoài giằng co với H ngồi bên trong xe (qua cửa kính) H túm được vào phần cổ áo của B. Ngay lúc này, xe của H bất ngờ tăng ga chồm lên, đánh xe về bên trái, đâm va vào chân pH của B, đâm vào phần đầu 01 chiếc xe taxi BKS xxx3 của Phạm Quốc T (SN: 1992, HKTT: xx, Hà Nội) đang đỗ bên trái khiến chiếc xe này bị bong phần ba đờ sốc phía đầu xe và đâm về phía trước vào 01 xe máy nhãn hiệu Airblade BKS: xxx4 của anh Đặng Tuấn H1 (SN: 1984, HKTT: xx, Hà Nội) khiến chiếc xe máy này bị đổ. Lúc này, H xuống xe mở cửa xe cầm theo 01 chiếc tua vít từ trong xe đuổi theo B chạy về phía nhà số 122 Bà Triệu. Khi B chạy được vào trong nhà 122 Bà Triệu thì H đuổi đến cửa nhà 122 Bà Triệu thì quay lại. Lúc này, B có cầm 01 chiếc mũ bảo hiểm lao về phía H để đánh H nhưng không trúng, H cầm tua vít khua khoắng về phía B. Sau đó, B có cúi xuống thì tua vít của H vụt trúng vùng thái dương bên trái khiến B bị chảy máu phần trên tai trái. Thấy vậy, H bỏ chạy về phía xe của mình nhưng do bực tức vì bị thương tích chảy máu, B cầm 01 chiếc điếu cày trên xe máy gần đó, đuổi đánh H. B cầm điếu cày trên tay trái, vụt 02 cái vào người H thì H giơ tay đỡ được, cả hai giằng co chiếc điếu cày. Sau đó, H chạy ra xe ô tô, điều khiển xe đi khoảng 2-3m thì thấy người dân nói B đánh một tài xế taxi G7 khác nên H lại xuống xe chạy về phía B. Lúc này B lấy điếu cày từ cốp xe ô tô của Quân (không rõ nhân thân lai lịch) cầm trên tay trái đánh 02 cái vào người H nhưng H đỡ được và giằng điếu cày từ tay B. Tiếp tục được can ngăn nên B bỏ đi ra khu vực cổng sau Bệnh viện Mắt trung ương rửa mặt, băng vết thương. Sau đó, Cơ quan Công an đến giải quyết và thu giữ của Vũ Ngọc H 01 tuốc nơ vít phần chuôi bằng nhựa đường kính khoảng 4cm màu vàng đen, phần thân bằng sắt dài khoảng 30cm. Tại Cơ quan điều tra, Lương Đức B và Vũ Ngọc H khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên.

Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grand i10 BKS xxx2: Chiếc ô tô trên được Công ty TNHH Thương Mại T giao cho Vũ Ngọc H sử

dụng và quản lí. Theo thỏa thuận giữa hai bên, H là người chịu mọi chi phí sửa chữa, bảo dưỡng xe. Bản thân H xin tự khắc phục thiệt hại của chiếc xe ô tô trên và không đề nghị xử lý.

Đối với thiệt hại của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS: xxx4 của anh Đặng Tuấn Hưng, của chiếc xe ô tô BKS: xxx3 của anh Phạm Quốc T: Vũ Ngọc H và Lương Đức B đã cùng nhau bồi thường cho anh H1 số tiền là 1.500.000 đồng, bồi thường cho anh T số tiền 1.000.000 đồng. Anh H, anh T đã nhận bồi thường và không có yêu cầu nào khác.

Đối với 01 mũ bảo hiểm, 01 điếu cày Lương Đức B sử dụng trong quá trình xô xát đánh nhau với Vũ Ngọc H: Cơ quan điều tra tiến hành tìm kiếm tại khu vực hiện trường xảy ra vụ việc nhưng không phát hiện được gì.

Thương tích của Lương Đức B: 01 vết xước dài 02cm chảy máu tại vùng mang tai trái; 01 vết trầy xước hình tròn đường kính 2mm tại vùng bả vai trái; 01 vết xước dài 02 cm không chảy máu tại khuỷu phía trong bên chân phải; 01 vết trầy xước kích thước (1,5x2)cm tại mắt cá bên trong chân bên phải, chảy máu.

Thương tích của Vũ Ngọc H: 01 vết xước dài 5cm phía ngoài cánh tay phải; 02 vết bầm đỏ kích thước (2x3)cm tại vùng phía ngoài cánh tay phải; 01 vết rách dài 3cm phái trong cổ tay trái, chảy máu.

H, B đều viết đơn đề nghị từ chối đi khám thương và từ chối đi giám định tỷ lệ thương tích. Không yêu cầu bồi thường và xử lý hình sự về hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 29/3/2024, Cơ quan điều tra nhận được Công văn của Đảng ủy- UBND-MTTQ phường Nguyễn Du đề nghị Cơ quan CSĐT- Công an quận Hai Bà Trưng xử lý nghiêm các đối tượng trước pháp luật nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, trấn an dư luận và răn đe, làm gương không tái diễn, xảy ra tình trạng như trên.

Tại bản cáo trạng số 340/CT/VKS-HS ngày 12/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố các bị cáo Vũ Ngọc H và Lương Đức B về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Ngọc H và Lương Đức B nhất trí với nội dung cáo trạng, giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Vũ Ngọc H từ 24- 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 48- 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Lương Đức B từ 24- 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 48-60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 tuốc nơ vít phần chuôi bằng nhựa đường kính khoảng 4cm màu vàng đen, phần thân bằng sắt dài khoảng 30cm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp cho các bị cáo, trợ giúp viên pháp lý, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 25/3/2024, tại khu vực cổng số 2 Bệnh viện Mắt Trung ương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lương Đức B và Vũ Ngọc H đã có hành vi sử dụng hung khí xô xát, đuổi đánh nhau tại khu vực công cộng, đông người gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Đối chiếu các quy định của pháp luật, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến hoạt động B thường của mọi người dân được pháp luật bảo vệ. Hậu quả là gây náo loạn làm mất trật tự trị an đường phố, đặc biệt nơi xảy ra sự việc trước cổng 01 Bệnh viện lớn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự trị an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ

cho quần chúng nhân dân. Do vậy cần thiết phải truy tố và xét xử các bị cáo theo pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng mới đủ răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Các bị cáo đã cùng nhau bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan để khắc phục hậu quả. Bị cáo B có ông nội là Lương Đức T là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến, đã được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình do hiện tại bố mẹ đều đã già yếu, con nhỏ 13 tháng tuổi. Bị cáo H có bố mẹ già yếu, tàn tật, bố bị cáo H bị mù từ hơn 20 năm nay, mẹ bị bệnh tim, anh trai bỏ đi biệt tích, hai con bị cáo còn nhỏ, (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh 2016), hiện gia đình bị cáo chỉ có bị cáo là lao động duy nhất. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về dân sự: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 tuốc nơ vít phần chuôi bằng nhựa đường kính khoảng 4cm màu vàng đen, phần thân bằng sắt dài khoảng 30cm. Xác định đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Vũ Ngọc H, Lương Đức B phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Vũ Ngọc H 24 (hai mươi tư) **tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Lương Đức B 24 (hai mươi tư) **tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lương Đức B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Vũ Ngọc H, Lương Đức B cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp các bị cáo Vũ Ngọc H, Lương Đức B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Ngọc H, Lương Đức B.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 tuốc nơ vít phần chuôi bằng nhựa đường kính khoảng 4cm màu vàng đen, phần thân bằng sắt dài khoảng 30cm.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 71/25 ngày 30/12/2024)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Các bị cáo Vũ Ngọc H, Lương Đức B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đối với những phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA dân sự quận HBT;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- UBND phường Đồng Xuân, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- UBND xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, Hà Nội
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh